

THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 3 NĂM 2022

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ LÊ VĂN LƯƠNG (28/3/1912 - 28/3/2022)

Đồng chí Lê Văn Lương tên thật là Nguyễn Công Miêu, sinh ngày 28/3/1912 trong gia đình nho học, tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Tiếp thu truyền thống yêu nước của quê hương, dân tộc, ngay từ khi còn trẻ tuổi, đồng chí Lê Văn Lương đã giác ngộ cách mạng và tham gia các hoạt động yêu nước. Đồng chí được Đảng và Bác Hồ giao nhiều trọng trách: Ủy viên dự khuyết Xứ ủy Nam Bộ năm 1945, Bí thư Văn Phòng Thường vụ Trung ương Đảng năm 1947, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương từ năm 1948 - 1954 và từ năm 1973 - 1976, Giám đốc Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc Trung ương từ năm 1949 - 1956, Phó trưởng Ban Tổ chức Trung ương từ năm 1957 - 1959, Bí thư Thành ủy Hà Nội từ năm 1976 - 1986. Đồng chí Lê Văn Lương là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa II, III, IV, V; Ủy viên Bộ Chính trị khóa II, khóa IV; Bí thư Trung ương Đảng khóa III; là đại biểu Quốc hội khóa VI và khóa VII. Dù ở bất cứ cương vị công tác nào, đồng chí đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí đã nêu cao tấm gương trong sáng: với kẻ thù - hiên ngang, bất khuất; với công việc - tận tụy, trung thành, liêm chính, đặt lợi ích cách mạng lên trên hết và trước hết; với đời sống của dân - chăm lo thiết thực cụ thể; với đồng chí - khiêm nhường, chu đáo, gần gũi thân tình; đối với bản thân - một gương sáng về tự phê bình, một nếp sống trong sáng, giản dị và khoan dung. Khi được phân công phụ trách công tác tổ chức của Trung ương Đảng, đồng chí đã có nhiều cống hiến quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta. Với cương vị Bí thư Thành ủy Hà Nội trong suốt 10 năm từ khi đất nước thống nhất đến năm 1986, đồng chí đã cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp xây dựng

Thủ đô, chăm lo cuộc sống của nhân dân thành phố... Đồng chí Lê Văn Lương đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trên các lĩnh vực công tác.

Trong gần 70 năm hoạt động cách mạng, với gần 15 năm bị thực dân giam cầm, bị tra tấn dã man, tàn bạo, bị đầy đọa khắc nghiệt, đồng chí Lê Văn Lương luôn giữ vững khí tiết người cộng sản; thể hiện tấm gương mẫu mực, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, luôn trung thành, tận tụy với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân. Đồng chí là một cán bộ có ý thức tổ chức kỷ luật cao, sống trung thực, giản dị, hòa nhã với mọi người, luôn tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng chí, của Nhân dân. Với những hoạt động và cống hiến đối với Đảng, cách mạng và dân tộc, đồng chí Lê Văn Lương đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác. Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Lê Văn Lương đã để lại những tình cảm tốt đẹp đối với đồng chí, đồng nghiệp và quần chúng nhân dân. Đồng chí là một người cộng sản kiên cường, dũng cảm, trung thực, một người lãnh đạo, người đồng chí mẫu mực, đạo đức cách mạng trong sáng, chí công vô tư, một người con ưu tú của dân tộc Việt Nam.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Lê Văn Lương (28/3/1912 - 28/3/2022), là dịp để chúng ta tìm hiểu sâu sắc hơn về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động cách mạng vẻ vang và những cống hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh các cấp ủy đảng đang tích cực tổ chức học tập, quán triệt, triển khai, quyết tâm đưa Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vào cuộc sống; góp phần động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân cả nước, hăng hái thi đua học tập, nghiên cứu, lao động sản xuất, thực hành sáng tạo, làm nhiều việc tốt. Đồng thời, đây cũng là dịp để chúng ta tuyên truyền, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và những học trò xuất sắc của Người, trong đó có đồng chí Lê Văn Lương.

Để tôn vinh, tri ân công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp, công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, công tác tuyên truyền về đồng chí Lê Văn Lương phải bảo đảm đúng định hướng, hiệu quả. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể, các nội dung tuyên truyền cần cô vũ, động viên thế hệ hôm nay tiếp tục học tập, rèn luyện, noi theo.

Ba là, tích cực đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

II. ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH - 91 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Tháng 3/1961, theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 làm ngày Kỷ niệm thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh hằng năm. Trải qua 91 năm, qua 11 kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc, hệ thống tổ chức của Đoàn gồm 4 cấp không ngừng được củng cố, lớn mạnh. Hiện nay, 63 tỉnh, thành trên cả nước đều có hệ thống tổ chức Đoàn; 1.496 đoàn cấp huyện; 20.733 đoàn cơ sở, 19.489 chi đoàn cơ sở và 248.059 chi đoàn, với 7,03 triệu đoàn viên. Mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên không ngừng mở rộng, phát triển mạnh mẽ của Hội Liên hiệp thanh niên và các tổ chức thành viên tập thể với 9,9 triệu hội viên, 1,2 triệu hội viên Hội Sinh viên Việt Nam.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhận rõ trách nhiệm của mình trong xây dựng hệ thống chính trị của đất nước. Đoàn đã thực hiện tốt chức năng “đội hậu bị tin cậy của Đảng”. Từ khi thành lập đến nay, Đoàn đã bồi dưỡng, giới thiệu hàng nghìn cán bộ ưu tú của mình tham gia vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các ngành, các cấp và các đoàn thể nhân dân.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước hiện nay trong quá trình đổi mới toàn diện, hội nhập quốc tế và phát triển, với vai trò xung kích, sáng tạo, là trường học xã hội chủ nghĩa của tuổi trẻ Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tiếp tục kiên trì đoàn kết, tập hợp rộng rãi mọi thành phần thanh niên và các tổ chức thanh niên

Việt Nam trong và ngoài nước với mục tiêu xây dựng lớp thanh niên “*vừa hồng*”, “*vừa chuyên*”, có ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên lập thân, kiến quốc, cùng phấn đấu góp phần thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” đóng góp tích cực, phát huy vai trò quan trọng của tổ chức Đoàn thanh niên trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Để xứng đáng là “đội hậu bị tin cậy của Đảng” và tiếp tục vững bước dưới cờ Đảng quang vinh, trong những năm tới, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cần tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng cùng cấp đối với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; bồi dưỡng, giới thiệu đội ngũ cán bộ đoàn tiêu biểu để bổ sung cán bộ cho Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Thứ hai, tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi; kiên định, kiên trì giáo dục chính trị, bồi đắp lý tưởng cách mạng, coi trọng giáo dục niềm tin sắt son với Đảng, với Bác Hồ cho đoàn viên, thanh niên; nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao chất lượng đoàn viên, nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ và chất lượng sinh hoạt chi Đoàn.

Thứ ba, tổ chức triển khai có hiệu quả 3 phong trào hành động cách mạng: “*Thanh niên tình nguyện*”, “*Tuổi trẻ sáng tạo*”, “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*” và 3 chương trình đồng hành với thanh niên: “*Đồng hành với thanh niên trong học tập*”; “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*”; “*Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*”.

Thứ tư, tích cực đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ; phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam. Các tổ chức của thanh niên Việt Nam cần đa dạng các hình thức tập hợp thanh niên, tiếp cận và tổ chức các nội dung, hoạt động hỗ trợ phù hợp với thanh niên...

Năm 2022 sẽ diễn ra Đại hội đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII. Đây là sự kiện chính trị quan

trọng, là diễn đàn của tuổi trẻ... Để góp phần phát huy những kết quả đạt được của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong 91 năm qua; đồng thời đề đại hội đoàn các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 đạt kết quả tốt, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh, thiếu nhi nhận thức đầy đủ, sâu sắc, toàn diện về quá trình ra đời, phát triển và truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; khẳng định vị trí, vai trò, những đóng góp to lớn của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, tuyên truyền khẳng định sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và sáng suốt của Đảng đối với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tổ chức của tuổi trẻ Việt Nam; trong đó sự lãnh đạo của Đảng với đại hội đoàn các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 có vị trí, vai trò quan trọng hàng đầu, giúp đại hội các cấp làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội thành công tốt đẹp.

Ba là, công tác tuyên truyền về Kỷ niệm 91 năm Ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuyên truyền đại hội đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 cần bảo đảm đúng định hướng, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể của tổ chức Đoàn các cấp.

Bốn là, nắm bắt tình hình dư luận của cán bộ, đoàn viên, thanh niên và các tầng lớp nhân dân về Kỷ niệm 91 năm Ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đại hội đoàn các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027; kịp thời định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, các thông tin sai lệch về Đại hội.

III. NHÌN LẠI 02 NĂM PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA VIỆT NAM

Từ năm 2020 đến nay, Việt Nam đã trải qua 4 đợt bùng phát dịch Covid-19. Quy mô, địa bàn và mức độ lây lan qua mỗi đợt đều có xu hướng phức tạp hơn. Tính trên 1 triệu dân, số mắc ở Việt Nam xếp thứ 143/224 nước trên thế giới, 06/11 nước khu vực ASEAN; số tử vong xếp thứ 130/224 nước trên thế giới, 05/11

nước khu vực ASEAN. Tỷ lệ tử vong trên số ca mắc là 1,8%, xếp thứ 26/224 nước trên thế giới, 03/11 nước trong ASEAN¹.

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, trên cơ sở chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các bộ, ngành, địa phương và sự đoàn kết, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, công tác phòng, chống dịch được triển khai quyết liệt, đồng bộ và đạt được nhiều kết quả quan trọng; trong đó đã kiểm soát thành công trong 3 đợt dịch đầu tiên; đã và đang từng bước kiểm soát được đợt dịch thứ 4 trên phạm vi toàn quốc. Các biện pháp phòng, chống dịch cho đến nay cơ bản là đúng hướng, kịp thời và hiệu quả.

Xác định vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng của vắc-xin, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã đặc biệt quan tâm và tập trung chỉ đạo mua, nhập khẩu, thực hiện ngoại giao vắc-xin và tổ chức tiêm vắc-xin cho người dân nhanh nhất, nhiều nhất có thể, tiêm vắc-xin miễn phí cho người dân và người nước ngoài sinh sống, cư trú, làm việc tại Việt Nam. Chính phủ đã thành lập Quỹ vắc-xin phòng chống Covid-19 theo Quyết định số 779/QĐ-TTg, ngày 26/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Thành lập Tổ công tác của Chính phủ về ngoại giao vắc-xin với nhiệm vụ xúc tiến, vận động viện trợ vắc-xin, thuốc điều trị và vật phẩm y tế cho phòng chống dịch Covid-19.

Cho đến nay, Việt Nam đã tiếp nhận 209,6 triệu liều vắc-xin từ các nguồn mua, viện trợ, tài trợ; đạt mục tiêu của Nghị quyết 21/NQ-CP của Chính phủ về mua và sử dụng vắc-xin năm 2021. Đã phân bổ 187,6 triệu liều; còn khoảng 22 triệu liều mới được tiếp nhận cần tiến hành các thủ tục để kiểm định chất lượng, xuất xưởng vắc-xin. Đã kịp thời phân bổ vắc-xin theo địa bàn trọng điểm là những nơi đang có dịch bùng phát mạnh, nguy cơ bùng phát cao, nhiều khu công nghiệp, giao thông huyết mạch...; ưu tiên tiêm cho các đối tượng người già, người có nguy cơ cao, mở rộng chỉ định tiêm cho một số đối tượng như phụ nữ mang thai trên 13 tuần, trẻ em, mở rộng mạng lưới tiêm chủng bao gồm cố định và lưu động.

Tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm chủng có quy mô lớn nhất trong lịch sử tiêm chủng tại Việt Nam. Trong thời gian ngắn, tỷ lệ tiêm vắc-xin của Việt Nam gia tăng nhanh chóng. Các địa phương, đơn vị đang nỗ lực triển khai tiêm chủng để nhanh chóng đạt được độ bao phủ. Đến nay, cả nước đã tiêm được hơn 181,6

¹ Nguồn: Bộ Y tế.

triệu liều, tỷ lệ sử dụng đạt 89,6 % số vắc-xin phân bổ qua 119 đợt. Việt Nam đã đạt trên 70% dân số được tiêm đủ liều cơ bản, so với mục tiêu WHO khuyến cáo, Việt Nam đã về đích trước 6 tháng. Dự kiến, Việt Nam sẽ hoàn thành tiêm phủ mũi 3 vào cuối quý I/2022. Về việc tiêm cho trẻ em từ 05 đến 11 tuổi, Việt Nam đang tích cực chuẩn bị và sẽ triển khai theo khuyến cáo khoa học để bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Với sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp với tinh thần trách nhiệm rất cao, rất quyết liệt, chỉ đạo kịp thời cùng với sự hưởng ứng tích cực của người dân, sự vào cuộc của các cấp, các ngành nên đã từng bước kiểm soát được dịch. Những kết quả này rất đáng trân trọng, góp phần tạo động lực, tăng cường niềm tin, sự đoàn kết, thống nhất của mọi tầng lớp trong xã hội, tạo điều kiện cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong 02 năm qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: (1) Công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp có nơi, có lúc còn lúng túng, chưa thống nhất, bị động. Công tác dự báo có lúc chưa sát với thực tiễn; (2) Các quy định của pháp luật hiện hành chưa bao quát được hết các tình huống ứng phó với bùng phát của dịch bệnh; nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành chưa sát thực tiễn, thiếu khả thi; (3) Hệ thống y tế còn bộc lộ hạn chế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch xảy ra; (4) Công tác truyền thông chưa được chuẩn bị kỹ, chưa thông tin kịp thời, có thời điểm bị động, lúng túng, nhất là trong thời gian đầu của đợt dịch; (5) Công tác an sinh xã hội nhiều nơi chưa được kịp thời bảo đảm, nhất là tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội. Việc giải ngân các gói an sinh xã hội còn chậm, thủ tục hành chính còn phức tạp, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, thậm chí có nơi không đủ lương thực, thực phẩm; (6) Việc triển khai Nghị quyết số 128/NQ-CP vẫn còn những hạn chế, bất cập do các cấp, ngành, một bộ phận nhân dân có nơi, có lúc còn tư tưởng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với diễn biến của dịch bệnh, nhất là nhận thức về tiêm vắc-xin; (7) Sự phối hợp giữa các địa phương trong việc quản lý người di chuyển, đi lại còn bất cập, gây khó khăn cho người dân...

Từ thực tế diễn biến tình hình dịch Covid-19 trên thế giới và tại Việt Nam, đồng thời, qua thời gian triển khai các biện pháp phòng, chống dịch kể từ

đầu năm 2020 đến nay, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam như sau:

Thứ nhất, lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt và nhất quán từ Trung ương đến địa phương; huy động cả hệ thống chính trị và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; huy động các nguồn lực trong, ngoài nước, nguồn lực của Nhân dân và doanh nghiệp tham gia công tác phòng, chống dịch; lấy người dân là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch; coi trọng dân, chăm lo cho dân, vận động Nhân dân; chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân.

Thứ hai, triển khai sớm, chủ động và đặc biệt là kiên định với biện pháp chống dịch đã đề ra từ đầu và xuyên suốt các giai đoạn là “*chủ động ngăn chặn - phát hiện sớm - cách ly kịp thời - khoanh vùng gọn - dập dịch triệt để - điều trị hiệu quả*”.

Thứ ba, vai trò quan trọng của bài học theo phương châm “*bốn tại chỗ*” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện và vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ), chú trọng vai trò chủ động của chính quyền các địa phương. Thực hiện phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động sáng tạo trong tổ chức thực hiện ở các cấp, nhất là cấp cơ sở.

Thứ tư, bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác dự báo, căn cứ dữ liệu khoa học để đưa ra các biện pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án chống dịch từ sớm, toàn diện, đồng bộ ở mức cao nhất có thể.

Thứ năm, minh bạch trong việc cung cấp thông tin, truyền thông, tạo được sự tham gia, hưởng ứng tích cực, đồng thuận của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

Thứ sáu, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế thông qua các hoạt động chia sẻ thông tin, hợp tác và hỗ trợ quốc tế trong phòng chống dịch Covid-19.

Thứ bảy, huy động tổng lực ngành y tế; thiết lập hệ thống chăm sóc, điều trị giảm tử vong, hình thành trạm y tế lưu động để cung cấp các dịch vụ y tế cho người dân từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; thực hiện chiến lược linh hoạt, hiệu quả trong việc xét nghiệm, điều trị, cách ly.

Thứ tám, đảm bảo vừa chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế. Tất cả các

hoạt động phòng, chống dịch trong lĩnh vực y tế, cũng như trong kiểm soát biên giới, quản lý người nhập cảnh, bảo hộ công dân... đều tạo điều kiện để thực hiện thắng lợi mục tiêu kép mà Chính phủ đề ra.

Thứ chín, bảo đảm công tác an sinh xã hội đối với người dân trong vùng dịch, nhất là ở khu vực đang thực hiện cách ly, phong tỏa để người dân yên tâm, thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch.

Để tiếp tục lan tỏa quyết tâm phòng, chống dịch Covid-19 của cả hệ thống chính trị, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng để các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ về tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới, khu vực và trong nước; đồng lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch quyết liệt của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan chức năng và các địa phương. Từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch của người dân.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân đồng lòng thực hiện tốt phương châm phòng, chống dịch “5K + vaccine + công nghệ”, để bảo đảm an toàn cho bản thân, gia đình và toàn xã hội.

Ba là, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền đối ngoại về thành tựu phòng, chống dịch của Việt Nam, đặc biệt thông tin về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch đến cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài.

Bốn là, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của người dân, kịp thời thông tin định hướng đúng dư luận; đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, ngăn chặn và xử lý nghiêm các thông tin xấu độc, tin giả, tin không được kiểm chứng về tình hình dịch bệnh Covid-19.

IV. BẢO ĐẢM AN TOÀN CHO HỌC SINH TRỞ LẠI TRƯỜNG, LỚP HỌC TRỰC TIẾP

Từ ngày 27/4/2021, đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát và diễn biến phức tạp, kéo dài gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, trong đó có ngành Giáo dục. Kế hoạch năm học, chương trình và nội dung giáo dục phải thay đổi, gần 20 triệu trẻ em, học sinh, sinh viên phải tạm dừng đến trường, chuyển sang học trực tuyến, học qua truyền hình trong nhiều tháng liên tiếp; ảnh hưởng

đến chất lượng giáo dục, đào tạo, tới sức khỏe, tâm lý của đội ngũ giáo viên và học sinh, sinh viên. Hiện nay, tình hình dịch Covid-19 ở nước ta cơ bản đã được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng đạt cao, thuộc nhóm 6 nước có tỷ lệ bao phủ vaccine tạo miễn dịch cộng đồng cao nhất thế giới². Bên cạnh đó, chúng ta đã có kinh nghiệm trong hơn 02 năm phòng chống dịch; các điều kiện về chữa bệnh, phòng bệnh Covid-19 cũng đã tốt hơn; ý thức và năng lực thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân, cộng đồng của người dân nâng lên;... Vì vậy, việc cho học sinh đi học trực tiếp trở lại là cần thiết, để bảo đảm chất lượng dạy và học, cũng như sức khỏe thể chất, tinh thần cho các em.

Công tác chuẩn bị cho học sinh, sinh viên đến trường học trực tiếp được Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm và chỉ đạo quyết liệt: Ngày 19/01/2022, tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc xem xét mở cửa trường học trở lại, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ Y tế tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về tổ chức các hoạt động giáo dục trực tiếp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong các cơ sở giáo dục; lấy ý kiến các chuyên gia, các nhà khoa học và các địa phương để thống nhất lộ trình cụ thể mở cửa các trường học trở lại trên toàn quốc. Ngày 24/01/2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 283/BGDĐT-GDTC, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ tình hình dịch tại địa phương chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tổ chức dạy học trực tiếp cho học sinh, sinh viên trước ngày 14/02/2022. Ngày 03/02/2022, tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về tình hình Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 và các nhiệm vụ trọng tâm sau Tết, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu mở cửa trường học trên phạm vi toàn quốc tại tất cả các cấp học trong khoảng thời gian từ 07 - 14/02/2022.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ngay sau Tết, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các địa phương chuẩn bị các điều kiện, đảm bảo an toàn để học sinh trở lại trường học trực tiếp; các địa phương đã tăng cường kiểm tra tình hình chuẩn bị, tổ chức cho học sinh, sinh viên quay trở lại trường học. Đến nay, 100% các trường đại học, cao đẳng đã lên kế hoạch đưa sinh viên trở lại

²Theo Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 03/02/2022, cả nước đã thực hiện được hơn 181,6 triệu mũi tiêm vaccine Covid-19. Trong đó, số liều vaccine tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là trên 165,3 triệu liều (bao gồm mũi 1, mũi 2, mũi bổ sung và mũi 3); 52/63 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ mũi 2 trên 90%; 11/63 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ mũi 2 từ 82%- dưới 90%. Về số liều vaccine tiêm cho trẻ từ 12 - 17 tuổi là trên 16,2 triệu liều (gồm mũi 1 và mũi 2). 37/63 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ mũi 2 trên 90%; 16/63 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ mũi 2 từ 80- dưới 90%; 10/63 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ mũi 2 từ 23% - dưới 80%.

trường trong tháng 02/2022; toàn bộ 63 tỉnh, thành phố đã lên kế hoạch cho học sinh trung học đi học trong khoảng thời gian từ 07 - 14/02/2022; 60 tỉnh, thành phố đã có kế hoạch với học sinh tiểu học, mầm non, còn Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai đã lên kế hoạch nhưng phải chờ việc lấy ý kiến phụ huynh để ấn định ngày đi học cụ thể...

Theo các chuyên gia tâm lý, việc trẻ không được đến trường hoặc đến trường rất ít trong một thời gian dài không chỉ ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức, mà còn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của trẻ cũng như tác động đến nhiều mặt khác. Vì vậy, cần tiếp tục kiểm soát dịch Covid-19 hiệu quả, thúc đẩy chiến dịch tiêm chủng vaccine để bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của các em. Để các tầng lớp nhân dân yên tâm, sẵn sàng đưa con em mình đến trường, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, nhất là phụ huynh học sinh để mọi người nhận thức đúng về sự cần thiết của việc đưa trẻ trở lại trường học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp; từ đó đồng thuận với chủ trương của Chính phủ trong chỉ đạo tổ chức dạy học trực tiếp.

Hai là, thông tin kịp thời công tác phòng, chống dịch Covid-19; độ bao phủ vaccine và công tác chuẩn bị đảm bảo các điều kiện an toàn của các địa phương, các cơ sở giáo dục để đón học sinh, sinh viên trở lại trường; tuyên truyền nhấn mạnh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, của Chính phủ, các ngành chức năng, chính quyền các địa phương, ý kiến của các chuyên gia để mọi người thật sự yên tâm, tin tưởng khi cho con em đi học trở lại.

Ba là, tuyên truyền nâng cao ý thức cho các em học sinh, sinh viên trong việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, nhất là khuyến cáo 5K của Bộ Y tế khi quay lại trường học trực tiếp, kể cả khi đã được tiêm đủ liều vaccine.

V. KHAI THÁC HIỆU QUẢ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ, GÓP PHẦN THỨC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh chuyển đổi số, tích cực, khẩn trương triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Đặc biệt, Cơ sở

dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Công an xây dựng có vai trò rất quan trọng, gắn với từng người dân, từng gia đình, là nền tảng để hình thành công dân số, xã hội số, phù hợp với xu thế chung của thế giới.

Theo báo cáo của Bộ Công an, đến nay, chúng ta đã hoàn thành số hóa và lưu trữ tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư thông tin của hơn 98 triệu người dân. Hệ thống dữ liệu này được vận hành thông suốt, thường xuyên hàng ngày bởi các cán bộ, chiến sĩ công an của hơn 11.000 xã, phường, thị trấn trên toàn quốc. Từ cơ sở dữ liệu quan trọng này, Bộ Công an đã cấp mã số định danh cá nhân cho 100% công dân, đồng thời đã triển khai thu nhận hơn 60 triệu hồ sơ cấp căn cước có gắn chip điện tử với nhiều ưu điểm nổi bật cho công dân, in và trả hơn 50 triệu thẻ đến tay người dân... Bộ Công an cũng đã triển khai kết nối thử nghiệm thành công với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của một số bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trên cả nước. Đặc biệt, trong đợt cao điểm chống dịch Covid-19 vừa qua, Bộ Công an đã phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai các ứng dụng để kiểm soát đi lại, phòng chống dịch bệnh mang lại hiệu quả. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần tích cực trong việc bảo đảm an sinh xã hội cho hơn 43 triệu người; hỗ trợ hiệu quả trong chiến dịch tiêm chủng thần tốc, lớn nhất trong lịch sử cho gần 100% dân số để giúp Việt Nam "đi sau về trước" trong chiến lược tiêm vaccine...

Để sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp tục khẩn trương xây dựng Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đề án đã xác định 07 quan điểm chỉ đạo lớn, mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể cùng với 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện với lộ trình của từng nhiệm vụ trong năm 2022 và giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Ngày 18/01/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong thời gian tới, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành,

cơ quan, địa phương khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể về thời gian, nhân lực triển khai thực hiện Đề án với các nhiệm vụ trọng tâm chính: (1) Đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu để phục vụ người dân và doanh nghiệp đã được xác định trong Đề án; (2) Nhanh chóng thực hiện kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, thông tin vaccine, xét nghiệm Covid-19, cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm xác thực chính xác thông tin; (3) Đẩy mạnh chuẩn bị nền tảng, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, nhất là các cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, thuế, hải quan, ngân hàng, giấy phép lái xe, bảo hiểm, y tế, giáo dục...; (3) Bố trí đủ nhân lực, nhất là nhân lực công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện; ưu tiên bố trí kinh phí hợp lý, hiệu quả triển khai Đề án; (4) Khẩn trương rà soát, tháo gỡ những vướng mắc, bất cập về quy định của pháp luật có liên quan để tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất tổ chức thực hiện hiệu quả. Thủ tướng quyết định thành lập Tổ công tác triển khai Đề án với 16 thành viên là lãnh đạo các bộ, ngành, cơ quan liên quan do Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm làm Tổ trưởng.

Để việc khai thác và phát huy hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tầm quan trọng của việc phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Nhấn mạnh, kết quả trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có vai trò và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng chính phủ điện tử, kinh tế số, xã hội số và công dân số của Việt Nam.

Hai là, thông tin, tuyên truyền những kết quả tích cực của chuyển đổi số quốc gia, trong đó có việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong thời gian qua và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Nhấn mạnh các giải pháp về bảo vệ chủ quyền dữ liệu số quốc gia; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các đối tượng sử dụng môi trường mạng và công nghệ cao xâm phạm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Ba là, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc phát triển các ứng dụng tích hợp chip điện tử trên Thẻ căn cước công

dân để sử dụng hiệu quả vào công việc quản lý ngành, lĩnh vực được phân công... góp phần thực hiện thành công quá trình chuyển đổi số tại Việt Nam.

VI. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ ĐỐI VỚI SỨC KHỎE CON NGƯỜI

Thuốc lá là một trong những nguy cơ lớn nhất đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến tử vong sớm trên thế giới. Theo thống kê của Bộ Y tế, tại Việt Nam, mỗi năm có khoảng 40.000 người tử vong vì các bệnh có liên quan đến thuốc lá. Việt Nam nằm trong số 15 nước có số người hút thuốc lá cao nhất thế giới với khoảng 15,3 triệu người hút và 33 triệu người bị ảnh hưởng do hít khói thuốc thụ động. Tỷ lệ hút thuốc ở nam giới là 45,3%, nữ 1,1%. Thuốc lá chính là thủ phạm của 6/8 nguyên nhân gây tử vong hàng đầu và là nguyên nhân thứ 2 gây nên các bệnh tim mạch như đột quỵ, mạch vành, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính... Đồng thời, theo kết quả khảo sát tại Bệnh viện K (Hà Nội) cho thấy, 90% ca ung thư phổi do hút thuốc lá. Những người hút thuốc có nguy cơ mắc ung thư cao gấp 10 lần người không hút thuốc.

Người trực tiếp hút thuốc lá, hay còn gọi hút thuốc chủ động, nguy cơ cao mắc các bệnh nan y như ung thư, tim mạch, phổi... Tuy nhiên, đối với người không hút thuốc, hay gọi là hút thuốc thụ động, hít phải khói thuốc từ điếu thuốc đang cháy hoặc khói thuốc do người hút thuốc phả ra, cũng có nguy cơ cao mắc các bệnh nguy hiểm. Nguyên nhân do khói thuốc thụ động chứa hàng nghìn các hóa chất độc hại. Phụ nữ và trẻ em là hai đối tượng thường xuyên hít phải khói thuốc thụ động. Đối với phụ nữ khi mang thai, việc hít phải khói thuốc thụ động có thể bị sảy thai, thai nhi chậm phát triển hoặc đẻ non. Nguy cơ sảy thai ở phụ nữ hút thuốc cao gấp ba lần so với phụ nữ không hút thuốc. Đối với trẻ em, hút thuốc thụ động gây viêm đường hô hấp, viêm tai giữa, làm nặng thêm các triệu chứng hen và là một trong những nguyên nhân gây đột tử ở trẻ sơ sinh. Khói thuốc thụ động làm tăng 22% nguy cơ trẻ sinh nhẹ cân và làm giảm cân nặng trẻ sơ sinh từ 200 đến 400 gram. Mặt khác, trẻ hút thuốc thụ động sẽ kém phát triển chức năng phổi và làm tăng nguy cơ mắc nhiều loại bệnh khác.

Hút thuốc lá không chỉ gây tổn hại đối với sức khỏe của người hút thuốc và những người xung quanh mà còn gây tổn thất lớn cho nền kinh tế - xã hội. Mặc dù tỉ lệ hút thuốc lá và hút thuốc thụ động ở Việt Nam có giảm nhưng Việt Nam vẫn

trong danh sách những quốc gia có số người sử dụng thuốc lá nhiều nhất thế giới. Hậu quả và những tác hại khôn lường do thuốc lá gây ra cho sức khỏe, kinh tế, xã hội và sự phát triển của đất nước là rất nghiêm trọng. Với những con số thống kê trên, có thể thấy tổn thất rất lớn về kinh tế, hệ lụy lâu dài do hút thuốc lá gây ra là không hề nhỏ. Thuốc lá gây ảnh hưởng nhiều mặt, nhiều lĩnh vực trên quy mô quốc gia và tác động trực tiếp đến đời sống của từng hộ gia đình có người sử dụng thuốc lá.

Theo các chuyên gia, trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, việc hút thuốc lá sẽ làm tăng nguy cơ lan truyền dịch trong cộng đồng. Bởi hút thuốc lá tác hại đến phổi, làm suy yếu chức năng phổi, giảm khả năng đáp ứng của cơ thể với các bệnh nhiễm trùng và ức chế miễn dịch. Do đó, những người hút thuốc dễ bị viêm phổi do vi khuẩn và virus, bao gồm cả Covid-19.

Nhằm bảo vệ sức khỏe của người dân trước tác hại của thuốc lá, thời gian qua, Đảng, Nhà nước và Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá³. Các cơ quan Trung ương và địa phương đã nỗ lực hành động quyết liệt trong phòng, chống tác hại của thuốc lá thông qua việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tác hại của thuốc lá; quy định cấm hút thuốc lá tại công sở; tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động về tác hại của thuốc lá... nhằm trang bị các thông tin giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ về tác hại của thuốc lá để mọi người có các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá, bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

Để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tác hại của thuốc lá, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền về tác hại thuốc lá đến các tầng lớp nhân dân; nhấn mạnh khi sử dụng thuốc lá sẽ gây ra rất nhiều bệnh cho con người, đặc biệt nguy hiểm trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay. Từ đó nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, giảm tỷ lệ người hút thuốc lá trong thời gian tới.

Thứ hai, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá đến các tầng lớp nhân dân. Nhấn mạnh về các giải pháp hướng đến mục tiêu xây dựng một

³ Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” đã chỉ rõ nhiệm vụ “thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tiêu thụ thuốc lá”. Ngày 18/06/2012, Quốc hội đã ban hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; ngày 25/01/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 229/QĐ-TTg về Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2020.

môi trường không khói thuốc trong gia đình, ở các cơ quan, công sở, trường học và ở nơi công cộng.

Thứ ba, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản của Chính phủ, ngành chức năng trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá để mọi người nắm chắc, thực hiện nghiêm túc, không vi phạm.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NĂM 2022

Bước vào năm mới 2022, tình hình thế giới được nhiều chuyên gia, tổ chức nghiên cứu dự báo sẽ tiếp tục các diễn biến và xu hướng đã được xác lập từ năm 2021, nhưng chứa đựng một số nhân tố mới, phức tạp, khó lường.

Tác động của đại dịch Covid-19

Đại dịch Covid-19 tiếp tục là chủ đề được nhắc tới trong thông điệp chào đón năm mới của các nguyên thủ quốc gia trên thế giới. Theo đó, khảng định phòng, chống dịch Covid-19 vẫn là một trong những mục tiêu ưu tiên của các quốc gia trong năm 2022. Một số chuyên gia quốc tế nhận định, với những tiến bộ trong y học, nhất là trong công nghệ sản xuất, điều chế vaccine và thuốc đặc trị, cùng với chiến dịch tiêm chủng toàn cầu, đại dịch Covid-19 sẽ được kiểm chế, kiểm soát tốt trong năm 2022. Tổng Giám đốc Tổ chức Y tế thế giới (WHO) Tedros Adhanom Ghebreyesus tuyên bố, nhân loại có thể kết thúc đại dịch trong năm 2022, nhấn mạnh con người đã có trong tay mọi công cụ để làm được điều đó⁴. Để có thể không chế đại dịch trong năm 2022, thế giới cần đẩy nhanh hơn nữa tốc độ tiêm chủng, đặc biệt là mũi tăng cường, nghiên cứu cải tiến vaccine nếu cần thiết và phân phối nguồn cung vaccine bình đẳng. Nói cách khác, Covid-19 không còn là một đại dịch mà sẽ trở thành bệnh đặc hữu. Mỗi quốc gia sẽ chủ động điều chỉnh để sống an toàn trong điều kiện “bình thường mới”, vừa ứng phó với virus, vừa bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, khôi phục cuộc sống thường nhật.

Tuy nhiên, một số quan điểm khác cho rằng, với sự ra đời của các biến chủng mới và sự bất bình đẳng trong việc phân phối vaccine tiếp tục là trở ngại cho sự kết thúc đại dịch Covid-19. Năm 2022, thế giới vẫn chưa thể “hết sạch” dịch

⁴ Tính đến cuối năm 2021, WHO đã phê duyệt sử dụng khẩn cấp 10 loại vaccine; 137 loại đang trong giai đoạn phát triển lâm sàng và 194 loại khác đang được phát triển tiền lâm sàng.

bệnh, nhiều nơi sẽ vẫn phải ứng phó với những làn sóng dịch bệnh mới.

Sự hồi phục của kinh tế thế giới

Sự thành công của chiến dịch tiêm chủng đã tạo điều kiện cho nhiều quốc gia phục hồi hoạt động kinh tế và triển khai các chính sách kích thích tăng trưởng. Các tổ chức quốc tế lạc quan về triển vọng kinh tế thế giới khi cho rằng “năm 2022 sẽ là năm thế giới phục hồi”⁵, dự báo mức tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 sẽ ở mức gần với tỷ lệ tăng trưởng trước đại dịch⁶. Tuy nhiên, quá trình phục hồi chưa đồng đều trên toàn cầu vẫn đang diễn ra. Quá trình này ở từng quốc gia phụ thuộc nhiều vào tỷ lệ tiêm vaccine và khả năng chính phủ hỗ trợ nền kinh tế để vượt qua khủng hoảng kéo dài, nhất là khi nhiều quốc gia đang trải qua giai đoạn tái bùng phát dịch Covid-19. Theo nhận định của các chuyên gia, có 3 yếu tố chính cần quan tâm đối với sự phục hồi của kinh tế toàn cầu:

Thứ nhất, đại dịch Covid-19 và sự xuất hiện của các biến thể mới. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đều cảnh báo sự xuất hiện của các biến thể mới có thể tiềm ẩn nguy cơ làm chệch hướng quá trình phục hồi toàn cầu. Sự lây lan của các biến chủng mới - như biến chủng Omicron có tốc độ lây nhiễm cao - có thể dẫn đến tiếp tục phải thực hiện giãn cách xã hội, vì vậy, gây thêm thiệt hại cho các nền kinh tế và thương mại quốc tế, nhất là các nền kinh tế có độ mở cao.

Thứ hai, vấn đề lạm phát. Tổng Giám đốc OECD Mathias Cormann cho rằng, lạm phát tăng đột biến là rủi ro chính đối với một triển vọng lạc quan của nền kinh tế toàn cầu năm 2022. Vấn đề quan trọng hiện nay là giải pháp các nền kinh tế thế giới đối phó với lạm phát. Nếu lạm phát không được kiềm chế, thế giới sẽ phải gồng mình chống chọi với suy thoái vào năm 2023 hoặc năm 2024.

Thứ ba, mâu thuẫn thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc cũng như cạnh tranh chiến lược giữa hai nước này thêm quyết liệt có thể khiến chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng tiêu cực. Bên cạnh đó, tình trạng thất nghiệp, thiếu hụt lao động vẫn ở mức cao. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu ở mức 5,7% trong năm 2022, cao hơn mức trước đại dịch là 5,4%.

Tình hình an ninh chính trị

Mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc dự báo sẽ tiếp tục tăng cường

⁵ Nhận định của Ngân hàng lớn nhất nước Mỹ JP Morgan.

⁶ Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo GDP toàn cầu ở mức 4,3%; Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo 4,9%; Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) dự báo 4,5%.

cạnh tranh trực tiếp trên tất cả các lĩnh vực. Trên bình diện quốc tế, hai nước sẽ cạnh tranh nhau về tập hợp lực lượng, định hình luật chơi và cạ xát tại các địa bàn chiến lược, đặc biệt là Đông Nam Á và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Nga sẽ tiếp tục đối đầu với Hoa Kỳ và phương Tây tại Ukraine. Theo đánh giá của Thứ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Ryabkov, tình trạng đối đầu Nga - Hoa Kỳ xung quanh vấn đề Ukraine trong năm 2021 là tồi tệ nhất kể từ cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba năm 1962. Trong năm 2022, vấn đề Ukraine chắc chắn tiếp tục chi phối quan hệ Nga - Hoa Kỳ, không loại trừ khả năng bị đẩy đến bờ vực xung đột.

Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tiếp tục là trung tâm của sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước. Theo nhận định của một số chuyên gia, ưu thế nổi trội hiện vẫn thuộc về “Bộ Tứ” Hoa Kỳ, Ấn Độ, Nhật Bản và Australia. Ngoài ra, trong năm 2022 ở khu vực này sẽ diễn ra hai cuộc bầu cử tổng thống ở Hàn Quốc và Philippines được cho là sẽ tác động trực tiếp đến quan hệ của hai nước với Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Đối với Việt Nam, các chuyên gia cho rằng, mặc dù bị đại dịch Covid-19 tác động, nhưng vị thế và vai trò của Việt Nam không những không giảm mà tiếp tục được phát huy. Trong đại dịch, nền kinh tế Việt Nam cho thấy có một sức kháng cự rất tốt. Trong năm 2022, có cơ sở để tin rằng, tăng trưởng đầu tư sẽ tiếp tục quay trở lại Việt Nam. Quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác quan trọng, với các bạn bè, với các nước láng giềng ASEAN tiếp tục được thúc đẩy. Việt Nam sẽ thu được nhiều thành quả tốt đẹp hơn từ kinh tế đến đối ngoại, tiếp tục nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam ở khu vực cũng như trên toàn thế giới.

II. KẾT QUẢ CHUYẾN THAM DỰ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÔNG NAM Á VÀ THĂM CHÍNH THỨC HÀN QUỐC CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO BÙI THANH SƠN

Nhận lời mời của Bộ trưởng Ngoại giao Hàn Quốc Chung Eui-yong, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn tham dự Hội nghị Bộ trưởng lần thứ hai Chương trình khu vực Đông Nam Á (SEARP) của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) và thăm chính thức Hàn Quốc từ ngày 09 - 11/02/2022.

Hội nghị Bộ trưởng Chương trình khu vực Đông Nam Á (SEARP) của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) khai mạc tại thủ đô Seoul, Hàn Quốc.

Hội nghị đã chứng kiến lễ ký kết Biên bản ghi nhớ (MOU) ASEAN - OECD giữa hai Tổng Thư ký ASEAN và OECD.

Phát biểu tại Phiên thảo luận quan trọng về chủ đề “Xây dựng một ASEAN thông minh hơn vì một tương lai bao trùm” và “Bảo đảm phục hồi xanh hướng tới một ASEAN tự cường hơn”, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đề xuất 03 lĩnh vực hợp tác nhằm tăng cường quan hệ đối tác OECD và ASEAN trong thời gian tới bao gồm: (i) OECD tiếp tục hỗ trợ, phối hợp tư vấn chính sách cho ASEAN và các nước khu vực trong quá trình chuyển đổi số; (ii) bảo đảm mọi người dân được hưởng lợi từ số hóa, được đào tạo và tiếp cận công nghệ số, trong đó chú trọng đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ trong chuyển đổi số, tăng cường quan hệ đối tác công - tư; (iii) OECD tăng cường hợp tác, hỗ trợ ASEAN phát triển nền kinh tế ít carbon, thực hiện các cam kết tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26) hướng đến tương lai xanh hơn và bền vững hơn.

Tại Hội nghị, Việt Nam và Australia chính thức tiếp nhận vai trò đồng Chủ tịch Chương trình SEARP nhiệm kỳ 2022 - 2025 từ Thái Lan và Hàn Quốc. Phát biểu ngay sau khi đảm nhận trọng trách này, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khẳng định, Việt Nam sẽ phối hợp chặt chẽ với Australia, Ban Thư ký OECD và các thành viên tiếp tục thúc đẩy hoạt động của SEARP nhằm đóng góp thiết thực cho phục hồi và phát triển kinh tế khu vực, với phương châm xuyên suốt là đặt người dân ở vị trí trung tâm của phục hồi và phát triển.

Trong dịp này, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn thăm chính thức Hàn Quốc. Đây là chuyến thăm có ý nghĩa quan trọng, là sự kiện đầu tiên trong chuỗi các hoạt động Kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước (1992 - 2022). Đây cũng là chuyến thăm đầu tiên của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam tới Hàn Quốc trong vòng 5 năm qua.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn đã hội kiến với Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in; hội đàm với Bộ trưởng Ngoại giao Hàn Quốc Chung Eui-yong; tiếp Chủ tịch Hội hữu nghị Hàn - Việt, Chủ tịch Hiệp hội phát triển văn hóa Hàn Quốc; thăm và nói chuyện với cán bộ Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Tại các buổi làm việc, Bộ trưởng khẳng định Việt Nam coi trọng, mong muốn phát triển hơn nữa quan hệ với Hàn Quốc và sẽ hoàn thành tốt vai trò nước

điều phối quan hệ ASEAN - Hàn Quốc giai đoạn 2021 - 2024. Đồng thời, bày tỏ mong muốn Việt Nam và Hàn Quốc tiếp tục phối hợp, thể hiện lập trường tích cực trong việc duy trì hòa bình, ổn định, trật tự pháp lý trên biển, tôn trọng tự do hàng hải, hàng không, giải quyết tranh chấp tại Biển Đông bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS 1982; tiếp tục ủng hộ việc xây dựng COC thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982.

Về chuyên thăm chính thức Hàn Quốc của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khi tham dự Hội nghị Bộ trưởng Chương trình Đông Nam Á của Tổ chức OECD. Trong đó, nhấn mạnh, năm 2022 là năm đầu tiên Việt Nam đảm nhiệm vai trò đồng Chủ tịch “Chương trình Đông Nam Á của OECD (SEARP)” và là năm đầu tiên hai bên triển khai thực hiện Bản ghi nhớ (MOU) Việt Nam - OECD giai đoạn 2022 - 2026.

Thứ hai, thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động song phương của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn tại Hàn Quốc. Nhấn mạnh, chuyên thăm của Bộ trưởng là hoạt động mở đầu đợt Kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc năm 2022. Từ đó, khẳng định mối quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam và Hàn Quốc, cũng như triển vọng phát triển quan hệ đối ngoại hai nước trong tương lai.

III. NHÌN LẠI 01 NĂM CÀM QUYỀN CỦA TỔNG THỐNG MỸ JOE BIDEN

Tháng 01/2021, thế giới chứng kiến sự chuyển giao quyền lực lãnh đạo tiếp theo tại Hoa Kỳ, với chiến thắng thuộc về Tổng thống đắc cử Joe Biden. Kể từ khi Joe Biden tuyên thệ nhậm chức vào ngày 20/01/2021, chính quyền của Tổng thống Biden đã thực hiện các bước đi nhằm hiện thực hóa mục tiêu tái thiết nước Mỹ.

Về đối nội, việc thông qua các gói cứu trợ và luật cơ sở hạ tầng được đánh giá là những thành tựu hàng đầu của Tổng thống Biden. Gói cứu trợ Covid-19 trị giá 1,9 nghìn tỷ USD, cho phép cung cấp một lượng lớn viện trợ cho các gia đình lao động đang phải vật lộn đối phó dịch bệnh. Trong khi luật cơ sở hạ tầng cho phép sử dụng 1.200 tỷ USD để cải tổ đường bộ, cầu và đường sắt, đường ống dẫn nước... trên khắp đất nước. Với hai biện pháp trên, Tổng thống Joe Biden đã khiến

Hoa Kỳ không rơi vào suy thoái do Covid-19 gây ra và xây dựng hệ thống mạng lưới cơ sở hạ tầng mạnh mẽ hơn. Điều này là một trong những nguyên nhân khiến ông nhận được tỷ lệ ủng hộ trên 50% trong 3 tháng đầu tiên nắm quyền. Ngoài ra, dự luật cơ sở hạ tầng cũng là vấn đề hiếm hoi được sự đồng thuận của cả 2 đảng. Một thành tựu khác phải kể tới là việc hoàn thành vượt mục tiêu về tiêm vaccine Covid-19 trong nước. Tổng thống Biden cũng đã ký bản ghi nhớ lên án và chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, bài ngoại và không khoan dung nhằm vào người Mỹ gốc Á. Những động thái thể hiện sự quan tâm tới lợi ích của các nhóm thiểu số đã phần nào làm dịu bớt tình trạng chia rẽ ở trong nước cũng như thu hẹp bất đồng giữa đảng Dân chủ và Cộng hòa.

Tuy nhiên, chính quyền của Tổng thống Joe Biden vấp phải khó khăn, trong đó đáng chú ý là sự lây lan mạnh mẽ của biến thể Omicron và tình trạng lạm phát. Lạm phát ở Mỹ đang tăng cao đến mức đáng ngại nhất trong vòng 40 năm qua. Dịch bệnh Covid-19, dù được tuyên bố đã kiểm soát vào tháng 7/2021 nhưng vẫn đang diễn biến phức tạp với sự xuất hiện của biến thể Omicron mới. Cho đến nay, Omicron đã được phát hiện ở 43 trong số 50 tiểu bang của Mỹ.

Về đối ngoại, chính quyền của Tổng thống Joe Biden đã giành lại vai trò dẫn dắt của Mỹ trong nhiều vấn đề quốc tế như đảm bảo cung ứng vaccine, chống biến đổi khí hậu bằng việc đưa Hoa Kỳ quay lại một loạt khuôn khổ đa phương. Điển hình là việc khôi phục tư cách thành viên của Hoa Kỳ trong Tổ chức Y tế Thế giới (WHO); tái gia nhập Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu... Bằng việc hàn gắn quan hệ đồng minh xuyên Đại Tây Dương với các đối tác lâu đời ở châu Âu, Tổng thống Joe Biden đã giải quyết những tranh chấp thương mại và thúc đẩy các giá trị chung. Hoa Kỳ cũng đã thiết lập cơ chế hợp tác Australia - Anh - Hoa Kỳ (AUKUS) và nâng tầm ảnh hưởng tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Mặt khác, quyết định rút toàn bộ quân đội Mỹ khỏi Afghanistan mà không chuẩn bị đầy đủ các trường hợp dự phòng để việc kết thúc một cuộc chiến kéo dài 2 thập kỷ rơi vào thế tiến thoái lưỡng nan đã khiến uy tín chính trị của Tổng thống Biden xuống mức thấp kỷ lục.

Theo các chuyên gia, trong 01 năm cầm quyền vừa qua, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã thực sự nỗ lực để thực hiện những cam kết đối với cử tri trong nhiều vấn đề thuộc phạm trù chính sách đối nội và đối ngoại, qua đó phần nào ghi dấu "sự trở lại của nước Mỹ". Những dấu ấn trên có thể coi là đòn bẩy để Tổng thống Joe

Biden đưa đất nước vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay, nhất là trong bối cảnh ông Biden và đảng Dân chủ sẽ bước vào đợt sát hạch quan trọng - cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ vào tháng 11/2022.

IV. QUAN HỆ TRUNG QUỐC VÀ NGA THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Nhân dịp tham dự Lễ khai mạc Olympic mùa Đông Bắc Kinh 2022, Tổng thống Nga Vladimir Putin và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã có cuộc hội đàm trực tiếp tại Thủ đô Bắc Kinh, Trung Quốc vào ngày 04/02 trong không khí được đánh giá là nồng ấm, xây dựng và thực chất.

Tại cuộc hội đàm, hai nhà lãnh đạo thảo luận về hợp tác kỹ thuật - quân sự giữa hai nước cũng như nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ song phương. Bên cạnh đó, hai nước thảo luận về sự cần thiết phải mở rộng hệ thống thương mại quốc tế sử dụng nhiều đồng tiền, tránh phụ thuộc vào đồng USD. Hai bên nhất trí về một lộ trình quan trọng giúp thúc đẩy thương mại phát triển, trong đó, nổi bật là việc đặt mục tiêu nâng kim ngạch thương mại song phương lên 250 tỷ USD và ký kết 16 văn kiện. Đáng chú ý, trong số 16 văn kiện được ký kết, có thỏa thuận dài hạn về hợp tác năng lượng giữa Nga và Trung Quốc.

Sau cuộc hội đàm, hai bên ra tuyên bố chung, được cho là thể hiện tầm nhìn và cách tiếp cận chung của hai nước đối với các vấn đề quốc tế. Trong đó, có các điểm nóng chiến lược với hai nước như khu vực châu Á - Thái Bình Dương, châu Âu. Nga và Trung Quốc phản đối việc tiếp tục mở rộng của NATO; phản đối hình thành các khối cấu trúc khép kín ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đặc biệt, Trung Quốc bày tỏ ủng hộ các đề xuất mà Nga đưa ra về việc hình thành các bảo đảm an ninh ràng buộc pháp lý lâu dài ở châu Âu... Nga tái khẳng định ủng hộ lập trường của Trung Quốc về vấn đề Đài Loan và phản đối việc hòn đảo độc lập dưới mọi hình thức.

Theo giới phân tích, cuộc hội đàm trực tiếp giữa hai nguyên thủ quốc gia Nga và Trung Quốc là biểu hiện cho sự “nồng ấm” trong quan hệ giữa Trung Quốc và Nga trong bối cảnh mâu thuẫn chính trị, quân sự với Hoa Kỳ và phương Tây ngày càng gia tăng. Quan hệ Trung Quốc - Nga được đánh giá chuyển biến tốt đẹp kể từ năm 2014 khi phương Tây bắt đầu áp đặt các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga do cuộc khủng hoảng tại Ukraine. Năm 2019, Nga và Trung Quốc đã nâng cấp mối quan hệ giữa hai nước lên thành quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Trong

chuyến thăm Trung Quốc tháng 3/2021, Ngoại trưởng Lavrov cho rằng, để đối phó với các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây, Nga và Trung Quốc nên tăng cường hợp tác trong khuôn khổ Liên Hợp quốc, đồng thời tận dụng cơ hội để tăng cường đổi mới khoa học và công nghệ, không ngừng nâng cao sức mạnh dân tộc, sức mạnh tự chủ.

Việc hai nước ra Tuyên bố chung ủng hộ hình thành “một kiểu quan hệ mới giữa các cường quốc trên thế giới” sẽ có tác động định hình lại các mối quan hệ quốc tế, nhất là giữa các cường quốc trên thế giới, bởi Trung Quốc có tiềm lực mạnh tầm cỡ thế giới về kinh tế, còn Nga là cường quốc về quân sự. Sự hợp tác chặt chẽ, toàn diện giữa Nga và Trung Quốc sẽ góp phần duy trì lợi ích chung giữa hai nước, đồng thời có ảnh hưởng lớn đối với sự ổn định và an ninh chiến lược quốc tế.

V. TÌNH HÌNH NGA - UKRAINE

Tình hình Ukraine tiếp tục diễn biến căng thẳng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát xung đột. Việc Nga tập kết hàng nghìn binh sĩ áp sát biên giới Ukraine đã trở thành điểm nóng nổi bật trên trường quốc tế hiện nay.

Căng thẳng tại Ukraine ở mức cao nhất trong nhiều năm, làm dấy lên lo ngại về một cuộc tấn công quân sự. Trong bối cảnh Nga gia tăng hoạt động quân sự dọc biên giới với Ukraine và mối lo ngại về khả năng Nga tấn công Ukraine ngày càng gia tăng, các nước thành viên của NATO đã điều quân đội và khí tài quân sự tới các nước thành viên giáp biên giới với Nga, song song với việc thực hiện nỗ lực ngoại giao “con thoi” để giảm căng thẳng. Ngày 02/02/2022, Người phát ngôn Ngoại giao Mỹ John Kirby tuyên bố, các lực lượng được Hoa Kỳ triển khai bổ sung ở châu Âu sẽ không tham chiến ở Ukraine, mà nhằm phục vụ mục đích bảo vệ các đồng minh trong NATO. Ông John Kirby tuyên bố, Hoa Kỳ sẽ sớm triển khai lực lượng tới Romania, Ba Lan và Đức do cuộc khủng hoảng Ukraine, trong đó, 1.000 binh sĩ sẽ được điều tới Romania theo đề nghị của chính phủ Romania và 2.000 binh sĩ khác được triển khai bổ sung tới châu Âu. Chủ tịch Ủy ban châu Âu EC Ursula von der Leyen khẳng định, “đã chuẩn bị một gói trừng phạt kinh tế và tài chính mạnh mẽ và toàn diện”, bao gồm việc giới hạn khả năng tiếp cận vốn nước ngoài và kiểm soát xuất khẩu, đặc biệt là đối với hàng hóa kỹ thuật của Nga.

Trong khi đó, Nga liên tiếp cảnh báo, yêu cầu Hoa Kỳ và Tổ chức Hiệp ước

Bắc Đại Tây Dương (NATO) cam kết bảo đảm an ninh của Nga bao gồm việc NATO không mở rộng sang phía Đông, không kết nạp Ukraine làm thành viên của Tổ chức này; không triển khai vũ khí tấn công tại các nước láng giềng của Nga; rút lực lượng và hạ tầng quân sự NATO khỏi những nước thành viên được kết nạp sau năm 1997. Đồng thời, bác bỏ mọi cáo buộc cho rằng Nga đang lên kế hoạch xâm lược Ukraine. Ngày 08/02/2022, Tổng thống Nga Vladimir Putin cảnh báo các nước châu Âu sẽ tự động bị cuốn vào một cuộc chiến với Nga, trong đó “sẽ không có người chiến thắng” nếu Ukraine gia nhập NATO và sau đó cố chiếm lại bán đảo Crimea, vốn sáp nhập vào Nga từ năm 2014.

Trong bối cảnh căng thẳng Nga - Ukraine ngày một leo thang, cuối tháng 01/2022, Hoa Kỳ và một số nước (Anh, Canada) đã có động thái tạm thời đưa một số cán bộ, nhân viên ngoại giao về nước do lo ngại Nga sẽ có những động thái quân sự với Ukraine.

Trước những căng thẳng giữa Nga và Ukraine, hầu hết các nhà phân tích đều cho rằng, một cuộc chiến quy mô lớn giữa Nga và Ukraine ít có khả năng xảy ra do các bên đều hiểu hậu quả của một cuộc xung đột nếu xảy ra là rất lớn. Cuộc khủng hoảng Ukraine thể hiện điều cốt lõi trong quan hệ quốc tế là vấn đề địa chính trị và xu thế tập hợp lực lượng. Lập trường quyết đoán của Nga trước hết nhằm mục đích buộc Hoa Kỳ và các đồng minh NATO phải đàm phán lại cấu trúc an ninh châu Âu, đặc biệt là khu vực ảnh hưởng của Liên Xô cũ. Trong khi, chính sách đối phó Nga của Hoa Kỳ nhằm tái lập lại vị thế, tầm ảnh hưởng của mình trên chính trường châu Âu. Khối NATO do Mỹ dẫn đầu nổi lên là nhân tố đảm bảo an ninh hàng đầu khi châu Âu chìm trong tâm lý chia rẽ và bất an. Bên cạnh đó, một số nhà phân tích cho rằng, cuộc khủng hoảng Ukraine đã tạo ra sự thay đổi lớn đối với một trong những vấn đề quan trọng nhất trong chương trình nghị sự của Mỹ tại châu Âu: đó là dự án Dòng chảy phương Bắc 2 - tuyến đường ống dẫn khí đốt từ Nga sang Đức thông qua biển Baltic. Hiện giờ, các hoạt động quân sự của Nga đã đặt Đức vào một tình thế khó xử, buộc Đức phải xem xét lại vấn đề an ninh đối với dự án này.

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, ngày 28/01/2022 của Chính phủ **quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**. Nghị định gồm có 03 điều, 04 Phụ lục, được áp dụng kể từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định quy định về Giảm thuế giá trị gia tăng như sau:

(1) Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

(2) Mức giảm thuế giá trị gia tăng:

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.

(3) Trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “8%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

b) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 43/2022/QH15”.

(4) Cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng.

(5) Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định này thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

(6) Trường hợp cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng được giảm thuế giá trị gia tăng đã phát hành hóa đơn đặt in dưới hình thức vé có in sẵn mệnh giá chưa sử dụng hết (nếu có) và có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì cơ sở kinh

doanh thực hiện đóng dấu theo giá đã giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng hoặc giá đã giảm 20% mức tỷ lệ % bên cạnh tiêu thức giá in sẵn để tiếp tục sử dụng.

(7) Cơ sở kinh doanh quy định tại Điều này thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này cùng với Tờ khai thuế giá trị gia tăng./.